

Số: 14/2023/QĐST-HNGĐ

Nam Đông, ngày 15 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 04/2023/TLST - HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Ngọc Thị K, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Thôn 4, xã TL, huyện ND, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Bà Cao Thị Thương, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị đơn: Anh Trần Văn H, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn 8, xã TL, huyện ND, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Ông Trương Phan Thụy Dũng, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cháu Trần Văn H1, sinh ngày 28/4/2017: Ông Trương Phan Thụy Dũng, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 56, 57, 81, 82, 83, 84, 107, 110 và 116 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07/3/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Ngọc Thị K và anh Trần Văn H.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1: Về con chung: Chị Ngọc Thị K và anh Trần Văn H có 01 người con chung tên Trần Văn H1, sinh ngày 28/4/2017. Hiện nay người con chung Trần Văn H1 đang sống với anh Trần Văn H nên chị Ngọc Thị K và anh Trần Văn H thỏa thuận: Giao người con chung Trần Văn H1, sinh ngày 28/4/2017 cho anh Trần Văn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Ngọc Thị K và anh Trần Văn H thỏa thuận: Chị Ngọc Thị K có nghĩa vụ đóng tiền cấp dưỡng nuôi người con chung Trần Văn H1 một tháng số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi người con chung Trần Văn H1 đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi).

Sau khi ly hôn, chị Ngọc Thị K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Sau khi Quyết định này có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2. Về tài sản chung: Chị Ngọc Thị K và anh Trần Văn H tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3: Nghĩa vụ về tài sản chung: Chị Ngọc Thị K và anh Trần Văn H trình bày vợ chồng không vay nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4: Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Ngọc Thị K là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ Quyết định phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025; thuộc trường hợp quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án nên được miễn tạm ứng án phí, án phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Nam Đông;
- Chi cục THADS huyện Nam Đông;
- UBND xã Thượng Long, huyện Nam Đông;
- Dương sự;
- Trợ giúp viên pháp lý;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hồ Minh Thước